

Số: 1152 /KLKT-STP

Hưng Yên, ngày 11 tháng 9 năm 2024

**KẾT LUẬN KIỂM TRA**  
**Văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân**  
**huyện, thị xã, thành phố ban hành**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL ngày 18/6/2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL đã sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ; Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp.

Sở Tư pháp nhận được 15 văn bản do Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, thị xã, thành phố ban hành từ ngày 30/6/2023 đến ngày 28/8/2024 gửi đến để kiểm tra theo thẩm quyền (15 Quyết định QPPL). Kết quả kiểm tra cho thấy những văn bản sau có sai sót về nội dung, căn cứ, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản (Chi tiết tại Phụ lục gửi kèm), cụ thể như sau:

**I. ƯU ĐIỂM**

1. Các văn bản do HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố được ban hành cơ bản đúng thẩm quyền, nội dung và phù hợp với quy định của pháp luật cũng như điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội; tuân thủ đúng trình tự, thủ tục ban hành, đảm bảo về thể thức, kỹ thuật trình bày theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Việc gửi văn bản của HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố về Sở Tư pháp để kiểm tra theo thẩm quyền cơ bản đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

**II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

Bên cạnh những kết quả đạt được, qua kiểm tra phát hiện một số văn bản QPPL chưa phù hợp với quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

## 1. Về nội dung của văn bản QPPL

a) 02 văn bản (Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 của UBND thành phố Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế thành phố Hưng Yên và Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND huyện Tiên Lữ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Tiên Lữ): Tại điểm q khoản 1 Điều 2 Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND và tại khoản 16 Điều 2 Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND đều quy định thừa cụm từ “*chống sa mạc hóa*” trong nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn vì tỉnh Hưng Yên không có hiện tượng tự nhiên trên, nên Cơ quan soạn thảo phải quy định nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với điều kiện tự nhiên của đơn vị hành chính cấp mình.

Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 18/01/2024 của UBND huyện Tiên Lữ tại khoản 7 Điều 2 quy định **thừa nhiệm vụ, quyền hạn "phát triển kinh tế hộ" nhưng lại thiếu "kinh tế tập thể"** so với quy định tại Khoản 7 Điều 5 Thông tư 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; tại khoản 10 Điều 2 thừa nhiệm vụ **"phân bón"** so với quy định tại Khoản 10 Điều 5 Thông tư 30/2022/TT-BNNPTNT.

b) 01 văn bản (Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 27/3/2023 của UBND huyện Tiên Lữ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lữ): tại điểm a khoản 1 Điều 1 quy định thiếu cụm từ “*chuyển hồ sơ đến các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện*” so với hướng dẫn quy định tại khoản 10 Điều 7 Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP.

Việc quy định thiếu như trên là chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 37/2014/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 108/2020/NĐ-CP quy định:

### **“Điều 11. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

2. *Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của phòng phù hợp với hướng dẫn của bộ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực và các văn bản có liên quan”.*

c) Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của UBND huyện Yên Mỹ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra huyện Yên Mỹ tại khoản 1 Điều 3 quy định về tổ chức của Thanh tra huyện

thiếu "*là người đứng đầu cơ quan Thanh tra huyện*" nhưng lại thừa cụm từ "*do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm*" so với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Thông tư 02/2023/TT-TTCP ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

## **2. Về căn cứ ban hành văn bản QPPL**

Qua kiểm tra, xác định những văn bản QPPL sau có sai sót về căn cứ trình bày, cụ thể:

a) Có 02 văn bản (*Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND huyện Tiên Lữ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra huyện Tiên Lữ; Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của UBND huyện Yên Mỹ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra huyện Yên Mỹ*): tại căn cứ thứ 6 (tính từ trên xuống) thiếu từ "*Tổng*" trước cụm từ "*Thanh tra Chính phủ*" vì người có thẩm quyền ban hành Thông tư 02/2023/TT-TTCP ngày 22 tháng 12 năm 2023 là của Tổng Thanh tra Chính phủ theo quy định của khoản 8 Điều 4 Luật Ban hành văn bản QPPL chứ không phải Thanh tra Chính phủ.

b) 01 văn bản (*Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND của UBND huyện Tiên Lữ*):

Tại căn cứ thứ nhất (tính từ trên xuống) trình bày phần ngày, tháng, năm ban hành chưa đảm bảo theo Mẫu số 22 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP (ngày ...tháng... năm...).

Tại căn cứ thứ 3, 4 (tính từ trên xuống) các căn cứ không được tách riêng là chưa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

## **3. Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản QPPL**

Qua kiểm tra, xác định những văn bản QPPL sau có sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày, cụ thể:

a) Quyết định 01/2024/QĐ-UBND của huyện Tiên Lữ tại Điều 4 có bố cục trình bày không phù hợp với quy định tại điểm d khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

b) Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND của UBND huyện Tiên Lữ tại điểm g khoản 1 Điều 2; Quyết định 02/2024/QĐ-UBND của huyện Tiên Lữ tại khoản 2 Điều 3 có bố cục trình bày không phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, không được dùng dấu gạch đầu dòng (-).

c) Có 01 văn bản (*Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND của UBND huyện Tiên Lữ*): tại điểm i khoản 1 Điều 2 cơ quan soạn thảo viết tắt cụm từ "*Văn*

phòng Đoàn **Đại ĐBQH**” nhưng chưa giải thích nội dung của cụm từ “Đoàn Đại biểu Quốc hội” tại lần xuất hiện đầu tiên trong văn bản và thừa từ “Đại”.

### III. ĐỀ NGHỊ

Để nâng cao chất lượng ban hành văn bản QPPL, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên trong việc ban hành văn bản QPPL của HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố, Sở Tư pháp đề nghị:

#### 1. Đối với các đơn vị có văn bản sai sót, chưa phù hợp về nội dung, căn cứ, thể thức, kỹ thuật trình bày

a) Đề nghị UBND thành phố Hưng Yên, UBND huyện Tiên Lữ, UBND huyện Yên Mỹ tiến hành tự kiểm tra và kịp thời ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung đối với văn bản QPPL có sai sót, chưa phù hợp về nội dung được nêu tại điểm a, b và c khoản 1 Mục II Kết luận này cho phù hợp với các quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và báo cáo kết quả xử lý bằng văn bản về Sở Tư pháp trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận kiểm tra.

b) Đề nghị UBND huyện Tiên Lữ tiến hành tự kiểm tra và xử lý bằng hình thức ban hành **quyết định hành chính để đình chỉ** những văn bản có sai sót về căn cứ, thể thức và kỹ thuật trình bày được nêu tại khoản 2 và khoản 3 Mục II Kết luận này cho phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 130 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và báo cáo kết quả xử lý bằng văn bản về Sở Tư pháp trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận kiểm tra.

c) Đề nghị các đơn vị nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với các sai sót sau:

Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 27/3/2023 của UBND huyện Tiên Lữ có hiệu lực văn bản (ngày 01/4/2023) chưa đủ 07 ngày theo quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi bởi khoản 48 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL và khoản 1 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của UBND huyện Yên Mỹ tại khoản 5 và điểm đ khoản 7 Điều 1 không dùng "Chủ tịch UBND các xã, thị trấn" mà dùng "Chủ tịch UBND cấp xã" cho đúng.

d) Yêu cầu các phòng, ban, đơn vị tham mưu soạn thảo, thẩm định, thẩm tra văn bản rút kinh nghiệm và kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên nhằm nâng cao chất lượng dự thảo văn bản QPPL trước khi trình HĐND huyện, thị xã, thành phố thông qua, ban hành hoặc trình UBND huyện, thị xã, thành phố ký ban hành.

#### 2. Đề nghị HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố

a) Chỉ đạo gửi văn bản do HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố đã ban hành về Sở Tư pháp để tổ chức kiểm tra theo thẩm quyền trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành theo quy định tại Điều 121 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

b) Tăng cường công tác kiểm tra theo thẩm quyền đối với các văn bản do HĐND, UBND xã, phường, thị trấn ban hành. Thực hiện kịp thời việc kiểm tra, xử lý đối với các văn bản do HĐND, UBND xã, phường, thị trấn thông qua, ký ban hành trái thẩm quyền, sai về nội dung và những văn bản không đảm bảo thể thức, kỹ thuật trình bày.

Trên đây là Kết luận kiểm tra văn bản theo thẩm quyền của Sở Tư pháp đối với văn bản do HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố ban hành từ ngày 30/6/2023 đến ngày 28/8/2024./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giám đốc Sở;
- HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Tư pháp huyện, thị xã, Thành phố;
- Lưu: VT, VBQPPL<sup>H, Th</sup>.

(để  
b/c)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Thế Tiệm**